

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2024/HS-ST

Ngày: 19/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY, TỈNH HẬU GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Quang.
2. Ông Nguyễn Thanh Phương.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Huế Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa:
Ông Võ Hoài Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2024, tại Trung tâm văn hoá xã Đại Thành, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị Y; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/01/1983, tại thành phố H, tỉnh Đ; Nơi ĐKTT: Tổ a, khóm A, phường L, thành phố H, tỉnh Đ; Chỗ ở hiện nay: ấp Bình Chánh, xã Bình Thạnh, thành phố H, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ học vấn: 01/12; Cha: Lê Tấn M (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1944 (còn sống); Chồng: Đoàn Văn H, sinh năm 1979 (đã ly hôn); Con: 04 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: 01 lần, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, xử phạt Lê Thị Y 03 năm 06 tháng tù, buộc nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 22/8/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong bản án vào ngày 26/01/2019.

Bị cáo bị khởi tố ngày 27/8/2024. Bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Định Thành. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ung Thị Hoài T, sinh năm 1995 (Vắng mặt)
Trú tại: ấp Hòa Lộc 1, xã Xuân Hòa, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.
- *Người làm chứng:* Phạm Quang Thế (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 28/6/2024, bị cáo Lê Thị Y đón xe khách đi từ chợ H, tỉnh Đ đến thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang để gặp người bạn tên Nhân, khi đi Lê Thị Y có dẫn theo con gái tên Lê Hoàng Bình Như A, sinh năm 2021; đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày thì bị cáo đến thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Khi đến thành phố Ngã Bảy thì Lê Thị Y điện thoại cho Nguyễn Chiêu N (không rõ nhân thân) nhờ N chỉ đường để Lê Thị Y đi đến chỗ của N, sau khi N chỉ đường xong thì Lê Thị Y đi xe honda khách đến gặp N ở gần công nơi tổ chức ngày hội du lịch và xúc tiến đầu tư năm 2024 thành phố Ngã Bảy, tại đường Vũ Đình Liệu, Khu vực VI, phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang. Khi gặp nhau Lê Thị Y và N nói chuyện được một lúc thì xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau, sau đó Lê Thị Y dẫn bé Như Ý vào khu vực tổ chức ngày hội, vào được một lúc thì bé Như Ý bị lạc nên Lê Thị Y chạy đi tìm, trong lúc đang tìm con thì trời mưa nên Lê Thị Y vào trú mưa dưới tán của một cây dù ngay trong khu vực tổ chức ngày hội, cùng thời điểm đó dưới tán cây dù có rất nhiều người đang trú mưa cùng với Lê Thị Y, lúc này Lê Thị Y nhìn thấy trên cổ của chị Ung Thị Hoài T có đeo một sợi dây chuyền, loại vàng 18k thì Lê Thị Y nảy sinh ý định chiếm đoạt, sau đó Lê Thị Y đưa tay phải lên giật sợi dây chuyền của chị Thu đang đeo trên cổ, ngay sau khi giật thì Lê Thị Y bị chị Thu phát hiện và giữ lại, tại thời điểm đó Lê Thị Y đã quăng lại sợi dây chuyền tại nơi đứng trú mưa, sau đó chị Thu trình báo sự việc giao Lê Thị Y cho lực lượng Công an để xử lý.

Quá trình điều tra Lê Thị Y đã thừa nhận toàn bộ hành vi cướp giật tài sản của mình phù hợp với lời khai của bị hại và những chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KL-ĐGTS ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Ngã Bảy xác định 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 02 chỉ tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Thị Y đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường cho bị hại Ung Thị Hoài T số tiền là 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng). Bị hại đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS-TPNB, ngày 11/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Lê Thị Y về tội Cướp giật tài sản theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Lê Thị Y đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Thị Y phạm tội “Cướp giật tài sản”, đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 2 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Lê Thị Y mức án từ 02 đến 02 năm 06 tháng tù.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị Y tại phiên tòa sơ thẩm và tại cơ quan điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo Lê Thị Y đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng thủ đoạn lợi dụng sơ hở của bị hại để cướp giật tài sản, vào khoảng 18 giờ ngày 28/6/2024 trong lúc trú mưa tại đường Vũ Đình Liệu, Khu

vực VI, phường Ngã Bảy, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang bị cáo đã lợi dụng sơ hở chị Ung Thị Hoài T, bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật một sợi dây chuyền, loại vàng 18k, trọng lượng 02 chỉ, tổng giá trị tài sản là 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng). Với tổng giá trị tài sản mà bị cáo Lê Thị Y đã chiếm đoạt của bị hại là 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng) đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 38/CT-VKS-TPNB, ngày 11/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Lê Thị Y về tội Cướp giật tài sản theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017, là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản thuộc sở hữu của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nên cần xử lý nghiêm.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội cướp giật tài sản, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 khoản Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường cho bị hại Ung Thị Hoài T số tiền là 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng). Bị hại đã nhận tiền và không yêu cầu thêm nên không đặt ra xem xét.

[6]. Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát về Điều luật áp dụng, hình phạt, trách nhiệm dân sự là đúng với quy định của pháp luật và có cùng nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[8]. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Y phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo Lê Thị Y 02 (hai) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 15/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Y 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo Lê Thị Y chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường cho bị hại Ung Thị Hoài T số tiền là 9.800.000 đồng (chín triệu tám trăm nghìn đồng). Bị hại đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP Ngã Bảy;
- Công an TP Ngã Bảy;
- THAHS Công an TP Ngã Bảy;
- Chi cục THADS TP Ngã Bảy;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phương

Trần Minh Quang

Trần Thị Nhung